

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP SỐ TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Ngô Thị Lan
Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung
Email: onebit.lannt@gmail.com

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, môi trường học tập số đang trở thành xu hướng tất yếu trong giáo dục đại học. Việc xây dựng môi trường học tập số không chỉ giúp đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả quản lý mà còn góp phần phát triển năng lực tự học, tư duy sáng tạo và kỹ năng số cho người học. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai tại nhiều trường đại học ở Việt Nam vẫn còn tồn tại những hạn chế về hạ tầng công nghệ, năng lực số của giảng viên và sinh viên, học liệu số cũng như văn hóa học tập số. Bài viết tập trung phân tích cơ sở lý luận về môi trường học tập số, đánh giá thực trạng triển khai tại các cơ sở giáo dục đại học hiện nay, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường học tập số trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/08/2025.

Từ khóa: môi trường học tập số, giáo dục đại học, chuyển đổi số, văn hóa số, năng lực số.

DIGITAL LEARNING ENVIRONMENT IN HIGHER EDUCATION: CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS

Abstract: In the context of rapid digital transformation, digital learning environments have become an inevitable trend in higher education. Developing digital learning environments not only innovates teaching methods and improves management efficiency but also enhances learners' self-study capacity, creativity, and digital skills. However, the implementation of digital learning environments in many Vietnamese universities still faces limitations related to technological infrastructure, digital competence of lecturers and students, digital learning resources, and digital learning culture. This paper analyzes the theoretical basis of digital learning environments, evaluates the current situation in higher education institutions, and proposes solutions to improve the effectiveness of digital learning environment development in accordance with Resolution No. 71-NQ/TW dated August 22, 2025 on digital transformation and innovation in education.

Keywords: digital learning environment, higher education, digital transformation, digital culture, digital competence.

Nhận bài: 20/04/2026

Phản biện: 18/05/2026

Duyệt đăng: 21/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số đã và đang làm thay đổi sâu sắc mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục đại học. Môi trường học tập số trở thành xu thế tất yếu nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời đại số.

Tại Việt Nam, chuyển đổi số giáo dục được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm thông qua nhiều chủ trương, chính sách quan trọng như Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia. Đặc biệt, Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ Chính trị tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong giáo dục và đào tạo, xây dựng hệ sinh thái giáo dục số, phát triển năng lực số cho người học và đội ngũ giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng môi trường học tập số tại các trường đại học không chỉ là yêu cầu mang tính kỹ thuật mà còn là vấn đề về quản trị giáo dục, văn hóa tổ chức và tâm lý học tập của người học. Tuy nhiên, thực tế triển khai tại nhiều

cơ sở giáo dục đại học hiện nay vẫn còn không ít khó khăn và hạn chế.

Xuất phát từ thực tiễn trên, bài viết tập trung nghiên cứu thực trạng xây dựng môi trường học tập số trong giáo dục đại học và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về môi trường học tập số

Môi trường học tập số được hiểu là hệ sinh thái học tập được xây dựng trên nền tảng công nghệ số nhằm hỗ trợ hoạt động dạy học, quản lý, tương tác và khai thác học liệu trong môi trường trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp với trực tuyến.

Môi trường học tập số bao gồm các thành tố cơ bản như:

- Hạ tầng công nghệ thông tin;
- Hệ thống quản lý học tập (LMS);
- Học liệu số;
- Nền tảng tương tác trực tuyến;
- Năng lực số của giảng viên và sinh viên;
- Văn hóa học tập số.

Theo Anderson (2008), môi trường học tập trực tuyến hiệu quả cần đảm bảo khả năng tương tác giữa người học với nội dung, người học với

giảng viên và người học với người học. Trong khi đó, Siemens (2005) cho rằng học tập trong thời đại số phải gắn với khả năng kết nối tri thức và khai thác mạng lưới thông tin.

Môi trường học tập số có vai trò quan trọng trong:

- Đổi mới phương pháp dạy học;
- Cá thể hóa hoạt động học tập;
- Phát triển năng lực tự học;
- Nâng cao khả năng tiếp cận tri thức;
- Tăng cường tính linh hoạt trong đào tạo.

2.2. Thực trạng xây dựng môi trường học tập số trong giáo dục đại học hiện nay

Trong những năm gần đây, dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số quốc gia, các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam đã từng bước triển khai xây dựng môi trường học tập số nhằm đổi mới phương pháp đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và thích ứng với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực trong thời đại số. Đặc biệt, sau đại dịch COVID-19, nhận thức về vai trò của môi trường học tập số trong giáo dục đại học đã có sự chuyển biến rõ rệt, thúc đẩy các trường đại học đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý và tổ chức dạy học.

Tuy nhiên, quá trình triển khai môi trường học tập số tại các cơ sở giáo dục đại học hiện nay vẫn tồn tại nhiều hạn chế cả về hạ tầng công nghệ, năng lực số, học liệu điện tử, phương pháp dạy học và văn hóa học tập số. Thực trạng này được thể hiện qua các nội dung sau:

2.2.1. Những kết quả đạt được trong xây dựng môi trường học tập số

a) Hạ tầng công nghệ và nền tảng số từng bước được đầu tư

Nhiều trường đại học đã quan tâm đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động dạy học và quản lý đào tạo. Hệ thống mạng internet, phòng học thông minh, thư viện điện tử, phần mềm quản lý đào tạo và các nền tảng học tập trực tuyến đã được triển khai tương đối rộng rãi.

Hầu hết các cơ sở giáo dục đại học hiện nay đều sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS) nhằm hỗ trợ:

- tổ chức lớp học trực tuyến;
- quản lý học liệu số;
- giao bài tập;
- kiểm tra, đánh giá;
- tương tác giữa giảng viên và sinh viên.

Một số trường đại học đã bước đầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây và các công nghệ số khác vào hoạt động đào tạo và quản trị đại học.

b) Hoạt động dạy học trực tuyến và học tập kết hợp được mở rộng

Việc triển khai dạy học trực tuyến trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 đã tạo bước chuyển lớn trong nhận thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ của đội ngũ giảng viên và sinh viên. Nhiều cơ sở giáo dục đại học đã chuyển từ mô hình đào tạo truyền thống sang mô hình học tập kết hợp (Blended Learning), kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến.

Các nền tảng số như Zoom, Google Meet, Microsoft Teams và hệ thống LMS đã hỗ trợ đáng kể cho hoạt động:

- giảng dạy;
- trao đổi học thuật;
- hướng dẫn nghiên cứu khoa học;
- tổ chức hội thảo trực tuyến;
- kiểm tra và đánh giá người học.

Điều này góp phần nâng cao tính linh hoạt của hoạt động đào tạo và mở rộng khả năng tiếp cận tri thức cho sinh viên.

c) Nhận thức về chuyển đổi số giáo dục từng bước được nâng cao

Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên tại nhiều cơ sở giáo dục đại học đã có sự thay đổi tích cực trong nhận thức về vai trò của công nghệ số trong giáo dục. Chuyển đổi số không còn được xem là hoạt động mang tính hỗ trợ mà đã trở thành yêu cầu tất yếu trong quản trị và đào tạo đại học.

Nhiều giảng viên chủ động ứng dụng công nghệ trong thiết kế bài giảng điện tử, xây dựng học liệu số và tổ chức các hoạt động học tập tương tác. Sinh viên cũng từng bước thích nghi với phương thức học tập trực tuyến và khai thác các nguồn học liệu mở trên môi trường số.

2.2.2. Những hạn chế và khó khăn trong xây dựng môi trường học tập số

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc xây dựng môi trường học tập số trong giáo dục đại học hiện nay vẫn còn nhiều bất cập, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả triển khai chuyển đổi số giáo dục.

a) Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ và còn chênh lệch giữa các cơ sở đào tạo

Mặc dù nhiều trường đại học đã đầu tư hạ tầng công nghệ, song mức độ đầu tư còn chưa đồng đều giữa các cơ sở giáo dục. Một số trường, đặc biệt là các trường địa phương hoặc ngoài công lập có nguồn lực hạn chế, vẫn gặp khó khăn trong:

- nâng cấp hệ thống mạng;
- đầu tư thiết bị công nghệ;
- xây dựng trung tâm dữ liệu;
- phát triển nền tảng học tập trực tuyến.

Chất lượng đường truyền internet, khả năng

lưu trữ dữ liệu và tính ổn định của các hệ thống LMS tại một số đơn vị còn hạn chế, ảnh hưởng đến trải nghiệm học tập của sinh viên và hiệu quả tổ chức dạy học trực tuyến.

Ngoài ra, vấn đề an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu trong môi trường giáo dục số vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Nguy cơ rò rỉ dữ liệu, mất an toàn thông tin và vi phạm quyền riêng tư ngày càng gia tăng khi hoạt động học tập và quản trị được số hóa mạnh mẽ.

b) Năng lực số của giảng viên và sinh viên còn nhiều hạn chế

Năng lực số được xem là yếu tố cốt lõi quyết định hiệu quả của môi trường học tập số. Tuy nhiên, thực tế cho thấy một bộ phận giảng viên vẫn còn hạn chế trong:

- kỹ năng sử dụng công nghệ dạy học;
- thiết kế học liệu điện tử;
- tổ chức lớp học trực tuyến;
- kiểm tra, đánh giá trên nền tảng số.

Một số giảng viên vẫn duy trì phương pháp giảng dạy truyền thống, chưa khai thác hiệu quả các công cụ số nhằm phát huy tính chủ động và sáng tạo của người học.

Đối với sinh viên, mặc dù có khả năng tiếp cận công nghệ nhanh hơn nhưng nhiều sinh viên còn thiếu:

- kỹ năng tự học;
- kỹ năng quản lý thời gian;
- kỹ năng khai thác và đánh giá thông tin số;
- kỹ năng học tập hợp tác trong môi trường trực tuyến.

Điều này dẫn tới tình trạng học tập thụ động, giảm tương tác và hiệu quả học tập chưa cao trong môi trường số.

c) Học liệu số và tài nguyên giáo dục mở còn thiếu và chưa đồng bộ

Việc phát triển học liệu số tại nhiều trường đại học vẫn mang tính tự phát và chưa được đầu tư bài bản. Hệ thống bài giảng điện tử, video học tập, ngân hàng câu hỏi trực tuyến và tài nguyên học tập tương tác còn thiếu cả về số lượng và chất lượng.

Nhiều học liệu số chưa đáp ứng yêu cầu:

- tính mở;
- tính tương tác;
- khả năng cập nhật;
- khả năng chia sẻ giữa các cơ sở đào tạo.

Bên cạnh đó, việc xây dựng kho học liệu dùng chung và hệ sinh thái tài nguyên giáo dục mở ở Việt Nam hiện nay vẫn còn hạn chế, gây khó khăn cho quá trình học tập và nghiên cứu của người học.

d) Văn hóa học tập số và đạo đức số chưa được hình thành rõ nét

Một trong những khó khăn lớn trong xây dựng môi trường học tập số là sự thiếu hụt văn hóa học tập số và ý thức trách nhiệm trong môi trường trực tuyến.

Trong thực tế, vẫn còn tồn tại các hiện tượng:

- học tập đối phó;
- thiếu tương tác trong lớp học trực tuyến;
- sao chép tài liệu;
- gian lận trong kiểm tra, đánh giá;
- sử dụng AI thiếu kiểm soát trong học tập và nghiên cứu.

Bên cạnh đó, việc học tập trực tuyến kéo dài cũng ảnh hưởng đến tâm lý và động lực học tập của sinh viên. Nhiều sinh viên có biểu hiện giảm tập trung, mất kết nối xã hội, lệ thuộc thiết bị số và gặp áp lực tâm lý trong môi trường học tập trực tuyến.

Điều này cho thấy xây dựng môi trường học tập số không chỉ là vấn đề công nghệ mà còn liên quan trực tiếp đến yếu tố tâm lý học giáo dục, văn hóa tổ chức và hành vi học tập của người học.

e) Công tác quản trị và cơ chế phối hợp trong chuyển đổi số giáo dục còn hạn chế

Ở nhiều cơ sở giáo dục đại học, quá trình chuyển đổi số vẫn chủ yếu tập trung vào hoạt động dạy học trực tuyến mà chưa có sự chuyển đổi đồng bộ trong quản trị đại học. Việc kết nối dữ liệu giữa các bộ phận đào tạo, khảo thí, nghiên cứu khoa học và quản lý sinh viên còn thiếu tính liên thông.

Ngoài ra, sự phối hợp giữa nhà trường – doanh nghiệp – xã hội trong xây dựng môi trường học tập số vẫn chưa thực sự hiệu quả. Nhiều chương trình đào tạo chưa gắn chặt với yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động số, dẫn đến khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu xã hội.

Từ thực trạng trên cho thấy, để xây dựng môi trường học tập số hiệu quả và bền vững, các cơ sở giáo dục đại học cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về hạ tầng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực số, đổi mới phương pháp đào tạo, xây dựng văn hóa học tập số và hoàn thiện cơ chế quản trị đại học trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường học tập số trong giáo dục đại học

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đang diễn ra mạnh mẽ, việc xây dựng môi trường học tập số không chỉ là yêu cầu mang tính công nghệ mà còn là quá trình đổi mới toàn diện về quản trị, phương pháp dạy học, văn hóa học tập và phát triển nguồn nhân lực số. Để nâng cao hiệu quả xây dựng môi trường học tập số trong giáo dục đại học hiện nay, cần triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

2.3.1. Hoàn thiện hạ tầng công nghệ và hệ sinh thái số trong nhà trường

Hạ tầng công nghệ được xem là nền tảng cốt lõi bảo đảm cho quá trình vận hành môi trường học tập số. Các cơ sở giáo dục đại học cần xây

dựng hệ thống hạ tầng số đồng bộ, hiện đại và có khả năng kết nối linh hoạt nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời đại số.

Trước hết, nhà trường cần đầu tư nâng cấp hệ thống mạng internet tốc độ cao, trung tâm dữ liệu, máy chủ và các nền tảng quản lý học tập trực tuyến (LMS). Đồng thời, cần tích hợp các hệ thống quản trị đào tạo, thư viện số, cơ sở dữ liệu học tập và hệ thống khảo thí trực tuyến nhằm hình thành hệ sinh thái giáo dục số thống nhất.

Bên cạnh đó, các trường đại học cần chú trọng bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng trong môi trường học tập số. Việc gia tăng các hoạt động trực tuyến kéo theo nguy cơ mất an toàn dữ liệu, rò rỉ thông tin cá nhân và các hành vi vi phạm đạo đức số. Vì vậy, cần xây dựng cơ chế quản lý dữ liệu chặt chẽ, áp dụng các giải pháp bảo mật hiện đại và nâng cao nhận thức của người học về an toàn thông tin.

Ngoài ra, cần thúc đẩy ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây và thực tế ảo trong hoạt động dạy học nhằm nâng cao tính tương tác, cá thể hóa học tập và hỗ trợ ra quyết định trong quản trị giáo dục đại học.

2.3.2. Nâng cao năng lực số cho đội ngũ giảng viên và người học

Năng lực số của giảng viên và sinh viên là yếu tố quyết định hiệu quả của môi trường học tập số. Trong thực tế hiện nay, một bộ phận giảng viên vẫn còn hạn chế trong việc thiết kế học liệu số, tổ chức lớp học trực tuyến và khai thác các nền tảng công nghệ phục vụ giảng dạy.

Do đó, các cơ sở giáo dục đại học cần xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực số theo hướng thường xuyên, liên tục và phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số giáo dục. Nội dung bồi dưỡng cần tập trung vào:

- kỹ năng sử dụng công nghệ dạy học;
- thiết kế bài giảng số;
- ứng dụng AI trong giáo dục;
- phương pháp kiểm tra, đánh giá trực tuyến;
- kỹ năng quản lý lớp học số.

Đối với sinh viên, cần chú trọng phát triển năng lực tự học, kỹ năng khai thác và xử lý thông tin số, kỹ năng làm việc nhóm trực tuyến cũng như khả năng thích nghi với môi trường học tập linh hoạt. Nhà trường cần tăng cường các hoạt động hướng dẫn kỹ năng học tập số cho sinh viên ngay từ năm học đầu tiên nhằm hình thành tư duy học tập chủ động trong môi trường số.

Đặc biệt, cần thay đổi nhận thức của giảng viên từ vai trò “truyền thụ tri thức” sang vai trò “người tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ học tập”. Đây là yêu

cầu quan trọng trong mô hình giáo dục đại học hiện đại lấy người học làm trung tâm.

2.3.3. Phát triển học liệu số và đổi mới phương pháp dạy học

Một trong những hạn chế lớn của môi trường học tập số hiện nay là sự thiếu hụt học liệu điện tử có chất lượng và tính tương tác cao. Vì vậy, các trường đại học cần đẩy mạnh phát triển hệ thống học liệu số theo hướng mở, đa dạng và tích hợp đa phương tiện.

Nhà trường cần khuyến khích giảng viên xây dựng:

- bài giảng điện tử;
- video bài giảng;
- ngân hàng câu hỏi trực tuyến;
- học liệu tương tác;
- hệ thống mô phỏng thực hành số.

Việc phát triển học liệu số không chỉ giúp nâng cao khả năng tiếp cận tri thức mà còn tạo điều kiện cá thể hóa hoạt động học tập của sinh viên.

Bên cạnh đó, cần đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến (Blended Learning), tăng cường các hoạt động học tập trải nghiệm, học tập dự án và học tập hợp tác trên nền tảng số. Các phương pháp này giúp phát huy tính tích cực, khả năng sáng tạo và tư duy phản biện của người học.

Ngoài ra, việc ứng dụng AI và phân tích dữ liệu học tập cũng cần được thúc đẩy nhằm hỗ trợ cá thể hóa nội dung học tập, đánh giá năng lực người học và nâng cao chất lượng đào tạo.

2.3.4. Xây dựng văn hóa học tập số và đạo đức số trong nhà trường

Môi trường học tập số chỉ phát huy hiệu quả khi được xây dựng trên nền tảng văn hóa học tập tích cực và ý thức trách nhiệm của người học. Vì vậy, các cơ sở giáo dục đại học cần chú trọng xây dựng văn hóa học tập số gắn với phát triển đạo đức số và trách nhiệm công dân số.

Trước hết, cần xây dựng các quy tắc ứng xử trong môi trường số nhằm định hướng hành vi của giảng viên và sinh viên khi tham gia các hoạt động học tập trực tuyến. Nội dung cần tập trung vào:

- ý thức tôn trọng bản quyền;
- trách nhiệm trong chia sẻ thông tin;
- văn hóa giao tiếp trực tuyến;
- trung thực học thuật;
- phòng chống gian lận trong kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

2.3.5. Đổi mới quản trị đại học theo hướng chuyển đổi số toàn diện

Chuyển đổi số trong giáo dục đại học không chỉ dừng lại ở hoạt động giảng dạy mà cần được triển khai đồng bộ trong toàn bộ hệ thống quản trị nhà trường. Do đó, các cơ sở giáo dục đại học cần

xây dựng mô hình quản trị đại học thông minh dựa trên dữ liệu và công nghệ số.

Nhà trường cần đẩy mạnh số hóa hồ sơ đào tạo, quản lý người học, quản lý nghiên cứu khoa học và các hoạt động hành chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và giảm chi phí vận hành. Đồng thời, cần ứng dụng trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu trong dự báo tuyển sinh, đánh giá kết quả học tập và hỗ trợ ra quyết định quản lý.

Bên cạnh đó, cần xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường – doanh nghiệp – người học trong phát triển môi trường học tập số. Sự tham gia của doanh nghiệp sẽ góp phần nâng cao tính thực tiễn của chương trình đào tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong giáo dục đại học.

Đặc biệt, việc triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong giáo dục đại học cần gắn với tinh thần của Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, coi phát triển môi trường học tập số là nhiệm vụ chiến lược nhằm xây dựng nền giáo dục mở, linh hoạt, hiện đại và hội nhập quốc tế.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, việc xây dựng môi trường học tập số trong giáo dục đại học không còn là xu hướng mang tính lựa chọn mà đã trở thành yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực số và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Môi trường học tập số không chỉ góp phần đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường khả năng tiếp cận tri thức mà còn thúc đẩy hình thành năng lực tự học, tư duy sáng tạo, kỹ năng số và khả năng thích ứng nghề nghiệp của người học trong xã hội hiện đại.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, mặc dù nhiều cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam đã bước đầu triển

khai chuyên đổi số và xây dựng môi trường học tập số, song quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn về hạ tầng công nghệ, năng lực số của đội ngũ giảng viên và sinh viên, học liệu số, cơ chế quản lý cũng như văn hóa học tập số. Điều này cho thấy việc xây dựng môi trường học tập số cần được tiếp cận theo hướng tổng thể, đồng bộ và gắn với đổi mới quản trị giáo dục đại học.

Đặc biệt, để môi trường học tập số phát huy hiệu quả bền vững cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa người học, nhà trường và xã hội. Trong đó:

- Người học cần chủ động nâng cao năng lực tự học, kỹ năng số, khả năng thích ứng và ý thức trách nhiệm trong môi trường học tập trực tuyến;
- Nhà trường giữ vai trò trung tâm trong xây dựng hạ tầng số, đổi mới phương pháp giảng dạy, phát triển học liệu số và hình thành văn hóa học tập số tích cực;
- Doanh nghiệp và xã hội cần đồng hành cùng cơ sở giáo dục trong việc hỗ trợ công nghệ, kết nối thực tiễn nghề nghiệp, chia sẻ nguồn lực và thúc đẩy hệ sinh thái giáo dục số.

Sự liên kết giữa nhà trường – người học – doanh nghiệp – xã hội sẽ góp phần tạo ra môi trường học tập mở, linh hoạt và gắn với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động trong thời đại số. Đây cũng là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số tại Việt Nam.

Trong thời gian tới, các cơ sở giáo dục đại học cần tiếp tục triển khai mạnh mẽ các giải pháp chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, coi phát triển môi trường học tập số là nhiệm vụ chiến lược nhằm xây dựng nền giáo dục đại học hiện đại, nhân văn, linh hoạt và hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Anderson, T. (2008). *The theory and practice of online learning*. Athabasca University Press.
- Bates, T. (2019). *Teaching in a digital age*. BCcampus.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Báo cáo chuyển đổi số giáo dục*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Chính phủ Việt Nam. (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia*.
- Fullan, M. (2013). *Stratosphere*. Pearson.
- OECD. (2021). *Digital Education Outlook 2021*. OECD Publishing.
- Redecker, C. (2017). *Digital Competence Framework for Educators*. European Union.
- Siemens, G. (2005). *Connectivism: A learning theory for the digital age*. International Journal of Instructional Technology and Distance Learning, 2(1), 3–10.
- UNESCO. (2021). *Digital Transformation in Education*. UNESCO Publishing.
- World Bank. (2020). *Remote Learning during COVID-19*. World Bank.